

Danh sách 65 xã phường tỉnh Lạng Sơn sau sáp nhập 2025

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chi Lăng (huyện Tràng Định), xã Chí Minh và thị trấn Thất Khê thành xã mới có tên gọi là **xã Thất Khê**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Khánh Long, Cao Minh và Đoàn Kết thành xã mới có tên gọi là **xã Đoàn Kết**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Yên, Kim Đồng và Tân Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Tiến**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đề Thám, Hùng Sơn và Hùng Việt thành xã mới có tên gọi là **xã Tràng Định**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tri Phương, Đội Cấn và Quốc Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Quốc Khánh**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Thành, Tân Minh và Kháng Chiến thành xã mới có tên gọi là **xã Kháng Chiến**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đào Viên và xã Quốc Việt thành xã mới có tên gọi là **xã Quốc Việt**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hoàng Văn Thụ (huyện Bình Gia), xã Mông Ân và thị trấn Bình Giathành xã mới có tên gọi là **xã Bình Gia**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hồng Thái (huyện Bình Gia), Bình La và Tân Văn thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Văn**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hồng Phong (huyện Bình Gia)và xã Minh Khai thành xã mới có tên gọi là **xã Hồng Phong**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hưng Đạo và xã Hoa Thám thành xã mới có tên gọi là **xã Hoa Thám**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Yên và xã Quý Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Quý Hòa**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Lỗ và xã Thiện Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Hòa**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quang Trung và xã Thiện Thuật thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Thuật**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Bình (huyện Bình Gia), Tân Hòa và Thiện Long thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Long**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bắc Sơn, xã Long Đông và xã Bắc Quỳnh thành xã mới có tên gọi là **xã Bắc Sơn**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trấn Yên và xã Hưng Vũ thành xã mới có tên gọi là **xã Hưng Vũ**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Lập, Tân Hương, Chiêu Vũ và Vũ Lăng thành xã mới có tên gọi là **xã Vũ Lăng**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thành (huyện Bắc Sơn), Nhất Tiến và Nhất Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Nhất Hòa**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiến Thắng (huyện Bắc Sơn), Vũ Sơn và Vũ Lễ thành xã mới có tên gọi là **xã Vũ Lễ**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Ý, Vạn Thủy và Tân Tri thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Tri**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Bình (huyện Văn Quan), xã Tú Xuyên và thị trấn Văn Quan thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Quan**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trấn Ninh, Liên Hội và Diêm He thành xã mới có tên gọi là **xã Diêm He**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Sơn, Bình Phúc và Yên Phúc thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Phúc**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lương Năng, Hữu Lễ và Tri Lễ thành xã mới có tên gọi là **xã Tri Lễ**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thành (huyện Cao Lộc), Tràng Phái và Tân Đoàn thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Đoàn**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Long, Bình Trung và Khánh Khê thành xã mới có tên gọi là **xã Khánh Khê**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Na Sầm, xã Hoàng Việt và xã Bắc Hùng thành xã mới có tên gọi là **xã Na Sầm**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hồng Thái và xã Hoàng Văn Thụ (huyện Văn Lãng), các xã Tân Mỹ, Nhạc Kỳ, Tân Thanh thành xã mới có tên gọi là **xã Hoàng Văn Thụ**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thụy Hùng (huyện Văn Lãng), Thanh Long và Trùng Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Thụy Hùng**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Việt, Bắc La, Tân Tác và Thành Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Lãng**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gia Miễn và xã Hội Hoan thành xã mới có tên gọi là **xã Hội Hoan**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lộc Bình và các xã Khánh Xuân, Đồng Bục, Hữu Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Bình**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mẫu Sơn (huyện Lộc Bình), Yên Khoái và Tú Mịch thành xã mới có tên gọi là **xã Mẫu Sơn**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Na Dương, xã Đông Quan và xã Tú Đoạn thành xã mới có tên gọi là **xã Na Dương**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sần Viên và xã Lợi Bắc thành xã mới có tên gọi là **xã Lợi Bắc**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Hiệp, Hữu Lân và Thống Nhất thành xã mới có tên gọi là **xã Thống Nhất**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nam Quan, Ái Quốc và Xuân Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Dương**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tam Gia và xã Khuất Xá thành xã mới có tên gọi là **xã Khuất Xá**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đình Lập, xã Đình Lập và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bính Xá thành xã mới có tên gọi là **xã Đình Lập**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nông Trường Thái Bình, xã Lâm Ca và xã Thái Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Thái Bình**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Lãng, Đồng Thắng, Cường Lợi, Châu Sơn và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kiên Mộc thành xã mới có tên gọi là **xã Châu Sơn**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bắc Xa, phần còn lại của xã Bính Xá sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 40 Điều này và phần còn lại của xã Kiên Mộc sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 42 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Kiên Mộc**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hữu Lũng, xã Đồng Tân và xã Hồ Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Hữu Lũng**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Sơn, Minh Hòa và Hòa Thắng thành xã mới có tên gọi là **xã Tuấn Sơn**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thành (huyện Hữu Lũng), Hòa Lạc và Hòa Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Thành**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Tiến, Nhật Tiến và Vân Nham thành xã mới có tên gọi là **xã Vân Nham**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Sơn, Đồng Tiến và Thiện Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Tân**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Bình (huyện Hữu Lũng), Quyết Thắng và Yên Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Bình**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Thịnh và xã Hữu Liên thành xã mới có tên gọi là **xã Hữu Liên**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Vượng, Yên Sơn và Cai Kinh thành xã mới có tên gọi là **xã Cai Kinh**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chi Lăng (huyện Chi Lăng), thị trấn Chi Lăng và thị trấn Đồng Mỏ thành xã mới có tên gọi là **xã Chi Lăng**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hữu Kiên và xã Quan Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Quan Sơn**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiến Thắng (huyện Chi Lăng), Vân An, Liên Sơn và Vân Thủy thành xã mới có tên gọi là **xã Chiến Thắng**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mai Sao, Bắc Thủy, Lâm Sơn và Nhân Lý thành xã mới có tên gọi là **xã Nhân Lý**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Gia Lộc, Bằng Hữu, Thượng Cường và Bằng Mạc thành xã mới có tên gọi là **xã Bằng Mạc**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Bình (huyện Chi Lăng), Y Tịch và Vạn Linh thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Linh**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đồng Đăng và các xã Thụy Hùng (huyện Cao Lộc), Phú Xá, Hồng Phong, Bảo Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Đăng**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lộc Yên, Thanh Lòa và Thạch Đạn thành xã mới có tên gọi là **xã Cao Lộc**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Cư, Hải Yên và Công Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Công Sơn**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mẫu Sơn (huyện Cao Lộc), Cao Lâu và Xuất Lễ thành xã mới có tên gọi là **xã Ba Sơn**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tam Thanh và xã Hoàng Đồng thành phường mới có tên gọi là **phường Tam Thanh**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Chi Lăng và xã Quảng Lạc thành phường mới có tên gọi là **phường Lương Văn Tri**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hoàng Văn Thụ, thị trấn Cao Lộc và các xã Hợp Thành, Tân Liên, Gia Cát thành phường mới có tên gọi là **phường Kỳ Lừa**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vĩnh Trại, phường Đông Kinh, xã Yên Trạch và xã Mai Pha thành phường mới có tên gọi là **phường Đông Kinh**.

66. Sau khi sắp xếp, tỉnh Lạng Sơn có 65 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 61 xã và 04 phường.